

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA
LẦN THỨ XV**

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Số 15-NQ/ĐH

Sơn La, ngày 24 tháng 9 năm 2020

BAN CÁN SỰ ĐẢNG	
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA	
ĐẾN	Số: 217
	Ngày: 24/9/2020
Chuyên:	
Lưu hồ sơ số:	

NGHỊ QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ TỈNH SƠN LA LẦN THỨ XV,
NHIỆM KỲ 2020 - 2025**

(được Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV thông qua ngày 24/9/2020)

Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Sơn La lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được tổ chức từ ngày 22/9/2020 đến ngày 24/9/2020 tại thành phố Sơn La; dự Đại hội có 348 đại biểu, đại diện cho hơn 8,6 vạn đảng viên của 17 đảng bộ trực thuộc Đảng bộ tỉnh. Sau khi thảo luận các văn kiện do Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIV trình, Đại hội:

QUYẾT NGHỊ

I- Tán thành với những nội dung cơ bản về đánh giá 5 năm (2015 - 2020) thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2020 - 2025 tại Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIV trình Đại hội:

1. Về kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2015 - 2020

Nhiệm kỳ 2015 - 2020, trong điều kiện còn nhiều khó khăn, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc tỉnh Sơn La tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng, tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, phấn đấu vươn lên và đạt được nhiều thành tựu quan trọng, toàn diện, hoàn thành và hoàn thành vượt mức 19/24 chỉ tiêu chủ yếu. Tỉnh đã xác định đúng và trúng các khâu đột phá, nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV; xây dựng chương trình hành động, các cơ chế, chính sách phù hợp để khai thác, phát huy tiềm năng, lợi thế; chủ động, sáng tạo triển khai đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ, giải pháp thúc đẩy phát triển. Kinh tế duy trì tăng trưởng, quy mô mở rộng; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất được đẩy mạnh, nhất là phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; các thành phần kinh tế có bước phát triển tiến bộ. Hệ thống kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư, diện mạo từ đô thị đến nông thôn có nhiều khởi sắc. Văn hóa, xã hội, giáo dục, y tế tiếp tục được chú trọng. Các vấn đề xã hội được tập trung giải quyết, an sinh xã hội bảo đảm, công tác giảm nghèo bền vững được thực hiện tốt, đời sống nhân dân được cải

thiện. Quốc phòng, an ninh được bảo đảm, trật tự an toàn xã hội ổn định, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới quốc gia; các hoạt động đối ngoại được tăng cường. Công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị đạt kết quả quan trọng. Những thành tựu, kết quả đạt được tạo nền tảng vững chắc để tỉnh Sơn La tiếp tục phát triển trong giai đoạn tiếp theo.

Bên cạnh những kết quả quan trọng đạt được là cơ bản, còn những hạn chế, yếu kém cần khắc phục: Kinh tế tăng trưởng chưa thật sự bền vững; năng lực cạnh tranh chưa cao; thu hút đầu tư còn hạn chế, chưa huy động được cao nhất các nguồn lực cho đầu tư phát triển; lĩnh vực văn hóa, xã hội còn những hạn chế, khuyết điểm cần được khắc phục; thực hiện xã hội hóa, nhất là về giáo dục còn chậm; chênh lệch về thu nhập giữa các vùng, nhóm dân cư vẫn còn lớn; còn tình trạng ô nhiễm môi trường ở một số nơi; tình hình tội phạm và tệ nạn xã hội còn diễn biến và tiềm ẩn nguy cơ có thể gây phức tạp. Một số cấp ủy, tổ chức đảng chưa thực sự coi trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; công tác nắm tình hình, hướng dẫn, kiểm tra cơ sở có lúc chưa thường xuyên, kịp thời; còn có tổ chức đảng, đảng viên vi phạm, bị xử lý kỷ luật, xử lý trách nhiệm hình sự...

Các hạn chế, yếu kém trên do cả nguyên nhân khách quan và chủ quan; song nguyên nhân chủ quan là chủ yếu: Một số cấp ủy còn thiếu quyết liệt, chưa năng động trong tổ chức thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật tại địa phương; việc cụ thể hóa các cơ chế, chính sách còn chậm, đôi khi còn lúng túng, chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao; phối hợp giữa các cấp, các ngành trong triển khai thực hiện nhiệm vụ có lúc, có nơi chưa chặt chẽ; chưa có nhiều cơ chế, chính sách thu hút đầu tư hấp dẫn; còn thiếu nguồn lực phát triển lĩnh vực trọng tâm, then chốt; chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế; năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ...

2. Bài học kinh nghiệm

Một là, chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, cán bộ lãnh đạo, quản lý và phát huy dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, tổ chức đảng.

Hai là, quán triệt sâu sắc, nắm vững và vận dụng sáng tạo chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào thực tiễn; xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, khả năng cân đối các nguồn lực để bảo đảm bước đi và lộ trình phù hợp; thực hiện đồng bộ các giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị.

Ba là, chủ động nghiên cứu, cụ thể hóa các cơ chế, chính sách phù hợp, tác động tích cực vào quá trình phát triển kinh tế - xã hội, thúc đẩy tự lực, tự chủ của người dân, tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế phát huy khả năng và nguồn lực, tham gia đầu tư phát triển kinh tế - xã hội.

Bốn là, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh, ưu tiên cho các lĩnh vực then chốt. Coi trọng công tác giáo dục, đào tạo, dạy nghề; đẩy mạnh ứng dụng các tiến bộ khoa học - kỹ thuật; gắn nhiệm vụ tăng trưởng kinh tế với thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và bảo vệ môi trường.

Năm là, tiếp tục đổi mới công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền, sự vào cuộc của các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng; xác định rõ những nhiệm vụ trọng tâm, khâu then chốt, đột phá để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo.

Sáu là, tăng cường đoàn kết trong Đảng bộ và nhân dân các dân tộc, đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; coi trọng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu, phát triển lý luận; kịp thời phát hiện, nhân rộng những điển hình tiên tiến, cách làm sáng tạo, hiệu quả.

3. Dự báo tình hình trong thời gian tới

Thế và lực, sức mạnh tổng hợp của quốc gia được tăng cường, củng cố; uy tín quốc tế của đất nước ngày càng được nâng cao, tạo tiền đề quan trọng để thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tuy nhiên, bốn nguy cơ mà Đảng ta đã chỉ ra còn tồn tại, có mặt còn gay gắt hơn. Thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu ngày càng tác động tiêu cực, nhất là ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 có thể còn kéo dài.

Đối với tỉnh Sơn La, những thành tựu, kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2015 - 2020 và các nhiệm kỳ tạo tiền đề quan trọng thúc đẩy phát triển. Tuy nhiên, quy mô kinh tế còn nhỏ, phát triển chưa thật sự bền vững; tỷ lệ hộ nghèo còn cao; chất lượng nguồn nhân lực còn hạn chế; tình hình an ninh, trật tự còn tiềm ẩn yếu tố có thể gây phức tạp...

4. Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2020 - 2025

4.1. Phương hướng

Tiếp tục khơi dậy, phát huy ý chí, khát vọng vươn lên của nhân dân; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo; phát huy tối đa nội lực, tranh thủ ngoại lực; tập trung khắc phục hạn chế, khó khăn; gắn kết chặt chẽ và triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, trong đó phát triển kinh tế - xã hội là trung tâm, xây dựng Đảng là then chốt, phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh là trọng yếu, thường xuyên; giữ vững kỷ luật, kỷ cương, chủ động, sáng tạo và quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo; tạo bút phá trong phát triển.

4.2. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của toàn Đảng bộ; tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng và nhân dân, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng bộ; phát huy dân chủ và sức mạnh đoàn kết các dân tộc; đẩy mạnh đổi mới sáng tạo; kết hợp chặt chẽ, hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa - xã

hội và bảo vệ tài nguyên, môi trường; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; phát huy cao nhất tiềm năng, lợi thế, nhất là điều kiện tự nhiên, bản sắc văn hóa, con người; xây dựng kết cấu hạ tầng theo hướng đồng bộ; phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, công nghiệp chế biến, năng lượng sạch, năng lượng tái tạo và du lịch; tiếp tục đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân; phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc; giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh; tăng cường và mở rộng quan hệ đối ngoại. Thúc đẩy tăng trưởng xanh; xây dựng tỉnh Sơn La phát triển nhanh và bền vững; trở thành trung tâm phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao của vùng Tây Bắc.

4.3. Phân đầu đạt được các chỉ tiêu chủ yếu

- *Về kinh tế:* (1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) trên địa bàn tỉnh bình quân 5 năm đạt 7,5%/năm. (2) GRDP bình quân đến năm 2025 đạt 60 triệu đồng/người/năm. (3) Cơ cấu kinh tế năm 2025: Nông, lâm nghiệp, thủy sản chiếm 21%; công nghiệp - xây dựng chiếm 29,7%; dịch vụ chiếm 42,5%; thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 6,8%. (4) Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 5 năm đạt khoảng 120.000 tỷ đồng. (5) Giá trị hàng hóa tham gia xuất khẩu tăng bình quân 12,5%/năm; phân đầu đến năm 2025, giá trị hàng hóa tham gia xuất khẩu đạt trên 200 triệu USD. (6) Thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2025 đạt 6.250 tỷ đồng. (7) Tỷ lệ đô thị hóa đến năm 2025 đạt 18,5%. (8) Đến năm 2025, tổng lượt khách du lịch đạt 5,2 triệu lượt; doanh thu từ hoạt động du lịch đạt 5.800 tỷ đồng.

- *Về xã hội:* (9) Tỷ lệ lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đến năm 2025 giảm xuống còn 58,9%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65%, trong đó, tỷ lệ lao động được cấp bằng, chứng chỉ đạt 30%. (10) Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị đến năm 2025 giảm xuống còn 3,65%. (11) Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo giai đoạn 2021 - 2025 giảm bình quân 3%/năm (*riêng các huyện nghèo giảm 4-5%/năm*); đến năm 2025, có ít nhất 1 huyện được đưa ra khỏi danh sách huyện nghèo. (12) Đến năm 2025, đạt 9 bác sĩ/10.000 dân; đạt 31 giường bệnh/10.000 dân. (13) Tỷ lệ người dân có thẻ bảo hiểm y tế đến năm 2025 đạt 96,2%. (14) Đến hết năm 2025, số xã đạt chuẩn nông thôn mới là 83 xã và 1 huyện đạt chuẩn nông thôn mới; trong đó, có 4 xã biên giới đạt chuẩn nông thôn mới, 20 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và có 3-5 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu. (15) Tỷ lệ hộ gia đình được dùng điện sinh hoạt an toàn đến năm 2025 đạt 99%. (16) Đến năm 2025, 95% cơ quan, doanh nghiệp, trường học; 90% khu dân cư, xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự". (17) Tỷ lệ người sử dụng internet đến năm 2025 đạt 50% trở lên. (18) Tỷ lệ trường mầm non, phổ thông đạt chuẩn quốc gia đến năm 2025 đạt 70,1%. (19) Đến năm 2025, phân đầu công nhận và giữ vững 72% hộ gia đình đạt danh hiệu "Gia đình văn hóa".

- **Về môi trường:** (20) Đến năm 2025, tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100%; tỷ lệ dân số nông thôn được sử dụng nước sạch đạt 80%; tỷ lệ dân số đô thị được sử dụng nước sạch đạt 94%. (21) Đến năm 2025, tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom đạt 92,5%; tỷ lệ chất thải rắn ở nông thôn được thu gom đạt 88%; tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được xử lý đạt 60%. (22) Đến năm 2025, tỷ lệ che phủ rừng đạt ổn định 50% (bao gồm cả diện tích cây ăn quả trên đất dốc); từng bước nâng cao chất lượng rừng.

- **Về công tác xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị:** (23) Hằng năm có từ 90% tổ chức cơ sở đảng và 85% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. (24) Đến năm 2025, 100% cán bộ, công chức, viên chức các cấp đạt chuẩn trở lên; 90% trở lên số chi bộ bản, tiểu khu, tổ dân phố có chi ủy; 100% bí thư chi bộ và trưởng bản, tiểu khu, tổ dân phố, trưởng ban công tác Mặt trận được tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ.

4.4. Xác định 3 khâu đột phá trong nhiệm kỳ 2020 - 2025

(1) Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo các cấp, nhất là bậc Trung học phổ thông và giáo dục nghề nghiệp.

(2) Đầu tư phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại, tạo động lực thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh và bền vững.

(3) Tăng cường cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện môi trường đầu tư để thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội; tạo điều kiện thu hút, phát triển các ngành kinh tế và các lĩnh vực xã hội của tỉnh.

4.5. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện 9 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

(1) Tăng cường xây dựng Đảng và củng cố hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Tiếp tục thực hiện tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận; tăng cường công tác nội chính, cải cách tư pháp và phòng chống tham nhũng, lãng phí. Phát huy dân chủ và sức mạnh đoàn kết các dân tộc; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, hội quần chúng. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương đối với cán bộ, đảng viên, quy chế dân chủ ở cơ sở; tăng cường đối thoại, tiếp xúc với nhân dân. Tập trung giải quyết kịp thời, thỏa đáng và đúng quy định các vấn đề bức xúc liên quan đến đời sống nhân dân.

(2) Phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục các cấp học. Đa dạng hóa các hình thức đào tạo, đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục và đào tạo; phát triển hài hòa giữa giáo dục công lập và ngoài công lập, giữa

các vùng trong tỉnh; ưu tiên vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục nghề nghiệp gắn với phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, phù hợp với nhu cầu thị trường lao động. Tăng cường nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Xây dựng trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tại thành phố Sơn La. Tiếp tục xây dựng Sơn La trở thành trung tâm đào tạo nguồn nhân lực của vùng Tây Bắc và các tỉnh Bắc Lào.

(3) Tăng cường đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội. Ưu tiên và đa dạng hóa hình thức đầu tư cho các lĩnh vực trọng tâm. Tập trung đầu tư xây dựng tuyến cao tốc Hòa Bình - Mộc Châu, tuyến tránh thành phố Sơn La, Cảng hàng không Nà Sản và cải tạo, nâng cấp các tuyến quốc lộ, tỉnh lộ, hệ thống đường huyện, xã. Đầu tư hoàn thiện hệ thống hạ tầng các cụm công nghiệp và Khu công nghiệp Mai Sơn; hình thành phát triển Khu công nghiệp Vân Hồ. Thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch đô thị; phát triển thành phố Sơn La theo định hướng đô thị loại I; phấn đấu xây dựng huyện Mộc Châu trở thành thị xã. Tập trung phát triển hạ tầng các điểm tái định cư thủy điện Sơn La, thủy điện Hòa Bình. Đẩy mạnh xã hội hóa để thu hút đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng y tế, giáo dục, văn hóa, viễn thông và công nghệ thông tin.

(4) Đẩy mạnh cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp uỷ, chính quyền đối với công tác cải cách hành chính. Tập trung tháo gỡ khó khăn, rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, tạo động lực thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục xây dựng môi trường đầu tư thông thoáng, minh bạch và bình đẳng; cải thiện mạnh mẽ các chỉ số đo lường chất lượng phục vụ hành chính.

(5) Tập trung phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ; nâng cao chất lượng sản phẩm nông sản hàng hóa chủ lực của tỉnh theo chuỗi giá trị gắn với xây dựng, phát triển và bảo vệ thương hiệu, đáp ứng nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu. Xây dựng và hình thành 8 vùng nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao trên địa bàn tỉnh. Phấn đấu trở thành trung tâm chế biến nông sản, trung tâm sữa, hoa quả, cây dược liệu, du lịch của vùng Tây Bắc; nghiên cứu lộ trình xây dựng Trung tâm quốc gia nghiên cứu về khoa học công nghệ cao trong nông nghiệp tại huyện Mộc Châu. Tập trung nghiên cứu, triển khai ứng dụng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến, tiến bộ khoa học, kỹ thuật, nhất là công nghệ quản lý vào các lĩnh vực, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

(6) Tăng cường thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển ngành du lịch; bảo đảm tính chuyên nghiệp, hiện đại và phát triển bền vững; phấn đấu đến năm 2030, du lịch thực sự trở thành ngành kinh tế mũi nhọn. Đẩy mạnh thu hút các nguồn lực đầu tư Khu du lịch quốc gia Mộc Châu, phấn đấu đến năm 2025, được công nhận là Khu du lịch quốc gia, trở thành một trong những khu du lịch hàng đầu của vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ. Định hướng xây dựng quy

hoạch du lịch lòng hồ thủy điện Sơn La thành khu du lịch quốc gia. Tăng cường công tác xúc tiến, quảng bá du lịch theo hướng trọng tâm, trọng điểm, kết nối phát triển du lịch với các tỉnh Tây Bắc và các tỉnh Bắc Lào.

(7) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về khai thác, sử dụng tài nguyên gắn với phát triển kinh tế - xã hội. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường; thúc đẩy phát triển, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo. Tập trung phát triển và nâng cao chất lượng rừng. Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, giám sát biến đổi khí hậu; thực hiện kịp thời di dời, hỗ trợ đời sống và sản xuất cho người dân có nguy cơ và bị thiệt hại do thiên tai.

(8) Tiếp tục xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát huy giá trị văn hóa các dân tộc Sơn La và vùng Tây Bắc, xây dựng con người phát triển toàn diện. Lấy phát triển văn hóa, xây dựng con người làm yếu tố cốt lõi để phát triển kinh tế - xã hội. Gắn phát triển kinh tế với giải quyết tốt các vấn đề xã hội, cải thiện và chăm sóc, bảo vệ, nâng cao chất lượng sống của nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách dân tộc, tôn giáo. Tập trung triển khai thực hiện các đề án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi của Quốc hội và Chính phủ (*Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội; Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ*).

(9) Bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ vững chắc chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ quốc gia. Xác định nhiệm vụ quốc phòng, an ninh là nhiệm vụ trọng yếu, thường xuyên của cả hệ thống chính trị và toàn dân, trong đó lực lượng vũ trang nhân dân làm nòng cốt. Tăng cường bảo đảm quốc phòng, quân sự địa phương; chú trọng công tác bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ an ninh nội bộ; thực hiện tốt công tác phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội. Tăng cường công tác đối ngoại, trọng tâm là củng cố vững chắc quan hệ hữu nghị đặc biệt và hợp tác toàn diện giữa tỉnh Sơn La với các tỉnh phía Bắc nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, góp phần xây dựng tuyến biên giới Việt Nam - Lào hoà bình, ổn định và phát triển toàn diện. Triển khai quy trình, thủ tục đề nghị nâng cấp cửa khẩu chính Lóng Sập, huyện Mộc Châu thành cửa khẩu quốc tế.

II- Thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XIV trình Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV tiếp thu ý kiến Đại hội, phát huy ưu điểm, khắc phục hạn chế, khuyết điểm, tiếp tục đổi mới phương thức, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo trong nhiệm kỳ 2020 - 2025.

III- Thông qua Báo cáo tổng hợp ý kiến của các đại hội đảng bộ trực thuộc và Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV đóng góp vào dự thảo các văn kiện trình Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV tổng hợp ý kiến thảo luận tại Đại hội để bổ sung, hoàn chỉnh văn bản, báo cáo Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

IV- Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV gồm 53 đồng chí có đủ tiêu chuẩn, phẩm chất và năng lực, thể hiện được tính liên tục, kế thừa và đổi mới; Đoàn đại biểu đi dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng gồm 21 đại biểu chính thức (01 đại biểu đương nhiên; 20 đại biểu được bầu tại Đại hội) và 03 đại biểu dự khuyết. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV hoàn chỉnh hồ sơ về kết quả bầu cử, báo cáo Bộ Chính trị, Ban Bí thư và các ban đảng Trung ương có liên quan để quyết định chuẩn y theo quy định.

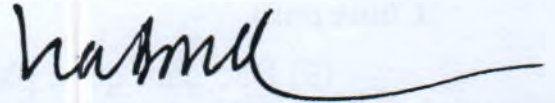
V- Giao Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khoá XV căn cứ vào Nghị quyết Đại hội, hoàn chỉnh chương trình hành động, các đề án, chương trình, kế hoạch công tác để nhanh chóng đưa Nghị quyết Đại hội đi vào thực hiện trong thực tiễn.

VI- Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sỹ các lực lượng vũ trang, nhân dân các dân tộc trong tỉnh phát huy truyền thống cách mạng và đoàn kết, tự lực tự cường, chủ động sáng tạo, tuyệt đối tin tưởng vào sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, phấn đấu hoàn thành thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương,
- Văn phòng và các ban đảng TW,
- Đảng uỷ Quân khu 2,
- Các đảng đoàn, ban cán sự đảng,
- Các ban, ngành, đoàn thể tỉnh,
- Các huyện uỷ, thành uỷ, đảng uỷ trực thuộc,
- Các đồng chí Ủy viên BCH Đảng bộ tỉnh,
- Lưu.

T/M ĐOÀN CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Đông

Xác nhận chữ ký của đồng chí Nguyễn Hữu Đông

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**

